

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MANG YANG
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2023/HS-ST

Ngày: 15/02/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG YANG -TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Nam Trung**.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Định** và bà **Đinh Thị Lệ**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Quang Hà**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc T**, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 02 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2022/HSST, ngày 14/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2023/QĐXXST, ngày 04/01/2023 đối với các bị cáo:

1. Đỗ Văn L, sinh ngày 23/9/1999 tại tỉnh Gia Lai;

Nơi cư trú: 10/67 Lữ Gia, tổ dân phố 3, phường Y, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Nghề nghiệp: Thợ sơn. Trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ L, sinh năm 1973 và bà Cao Thị Thanh Ng, sinh năm 1972; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án; Tiền sự: Không;

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/7/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Hoàng Xuân T, sinh ngày 28/01/1990 tại tỉnh Gia Lai.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 3, thị trấn Kon Dong, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai. Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn H, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị Kim Ng, sinh năm 1963; bị cáo có vợ là Trần Triệu Tr Tr, sinh năm 1997; bị cáo có 01 con sinh năm 2015.

Tiền án; Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 21/9/2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xử phạt 03 năm tù về tội Cướp tài sản tại Bản án số 135/2006/HS-ST, đã được xóa án tích.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/7/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. **Nay H'Yêu**, sinh năm 1998, trú tại: Buôn Thăm, xã Ia Trôk, huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai (Vắng mặt)

2. **Vũ Đăng Th**, sinh năm 1992, trú tại: Tổ dân phố 1, thị trấn Kon Dong, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai. (Có mặt)

3. **Nguyễn Cao Hồng Th**, sinh ngày 15/6/2005, trú tại: Thôn Phú Ninh Tây, xã Mỹ Lợi, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định. (Vắng mặt)

- **Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Ông **Nguyễn Bá L**, sinh năm 1981, trú tại: Thôn Phú Ninh Tây, xã Mỹ Lợi, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định. (Cha đẻ của Nguyễn Cao Hồng Th) (Vắng mặt)

- **Người làm chứng:**

Bà **Hồ Thị Bích L**, sinh năm 1968, trú tại: Tổ dân phố 3, thị trấn Kon Dong, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 22/7/2022, Đỗ Văn L (cùng với Nguyễn Cao Hồng Th, Nay H'Yêu và Nguyễn Thị Cát Tường (*Sinh ngày: 02/3/2005, trú tại: thôn Tân Phú, xã Mỹ Đức, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định*) ngồi ăn nhậu tại phòng trọ do Đỗ Văn L thuê thuộc tổ dân phố 2, thị trấn Kon Dong, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai. Khoảng 16 giờ cùng ngày, Hoàng Xuân T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Winner biển số 81P1 – 376.09, Vũ Đăng Th điều khiển xe Air Blade biển số 81B2 – 374.76 và Phạm Văn Thuận (*Sinh năm: 2001, trú tại: Tổ dân phố 1, thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai*) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển số 81P1 – 366.78 đến phòng trọ của L cùng ăn nhậu.

Đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, Đỗ Văn L rủ Thắm, Nay H'Yêu, Thành, T, Thuận và Tường đến hát tại quán Karaoke 181 thuộc tổ dân phố 3, thị trấn Kon Dong, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai do bà Hồ Thị Bích L làm chủ thì tất cả đồng ý. Sau đó, Hoàng Xuân T điều khiển xe mô tô biển số 81B2 – 374.76 chở Đỗ Văn L, Vũ Đăng Th điều khiển mô tô biển số 81P1 – 376.09 chở Nay H'Yêu và Nguyễn Cao Hồng Th, còn Phạm Văn Thuận điều khiển xe mô tô biển số 81P1 – 366.78 chở Nguyễn Thị Cát Tường đến quán Karaoke 181. Khi đến quán Karaoke 181, Đỗ Văn L vào thuê phòng hát số 3, rồi cùng T, Nay H'Yêu, Thắm, Thành và Tường vào phòng hát còn Thuận điều khiển xe về nhà tại tổ dân phố 1, thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai. Khoảng 20 phút sau, Vũ Đăng Th điều khiển xe mô tô biển số 81P1 – 376.09 đi về nhà để lại túi xách màu nâu bên trong có số tiền 2.210.000 đồng ở trên bàn phòng hát số 3, quán Karaoke 181. Hát được một lúc thì Đỗ Văn L nảy sinh ý định mua ma túy về để mọi người cùng sử dụng nên đã tự ý lấy chìa khóa xe nhãn hiệu Air Blade, biển số 81B2 – 374.76 ở trên bàn rồi một mình điều khiển xe đi đến hẻm 144, thuộc phường Ia Kring,

thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai để tìm mua ma túy. Tại đây, L gặp một người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) và hỏi: “Có biết ai bán ma túy không?” thì người phụ nữ này đồng ý bán ma túy cho L, L đưa số tiền 3.250.000 đồng cho người phụ nữ trên và người phụ nữ này đã đưa cho L 01 (một) bịch nilon chứa ketamine và 03 (ba) viên thuốc lắc (MDMA). Sau khi mua xong chất ma túy, L điều khiển xe đi về phòng hát số 3, quán Karaoke 181, thị trấn Kon Dong, huyện Mang Yang cất giấu ma túy dưới chân bàn rồi tiếp tục điều khiển xe Air Blade, biển số 81B2 – 374.76 về phòng trọ của L tại tổ dân phố 2, thị trấn Kon Dong, huyện Mang Yang lấy 01 (một) đĩa sứ màu trắng cất giấu trong áo khoác, 01 (một) thẻ ATM của ngân hàng Vietcombank mang tên “PHAM VAN LANH” và 01 (một) bật lửa màu xanh (đã có sẵn trong túi quần) rồi quay lại phòng hát số 3. Lúc này, có Thắm và Nay H’Yêu đang hát trong phòng hát, còn T và Tường đang nói chuyện ngoài sảnh của quán hát. Đỗ Văn L đi vào phòng hát số 3 dùng tay bẻ 03 (ba) viên thuốc lắc thành 06 phần bỏ lên trên bàn, L lấy 01 (một) phần thuốc lắc nhai rồi nuốt, còn 01 (một) phần bị bẻ vỡ rớt dưới đất, không sử dụng được L bỏ trong bồn cầu vệ sinh, xả nước. Sau đó, Đỗ Văn L mang đĩa sứ màu trắng đi vào nhà vệ sinh của phòng hát số 3, quán Karaoke 181 dùng bật lửa đốt nóng phần dưới đĩa sứ rồi lấy 01 (một) bịch nilon chứa ketamine L đã mua trước đó ra đổ 01 phần Ketamine ra đĩa sứ, dùng thẻ ATM ngân hàng Vietcombank mang tên “PHAM VAN LANH” để “xào ke” (phân chia ma túy thành các đường thẳng) rồi mang ra cất giấu dưới hệ thống loa của quán, còn một phần chứa Ketamine trong gói nilon chưa sử dụng hết, L để dưới chân bàn để sau này sử dụng sau.

Sau khi chuẩn bị ma túy xong, Đỗ Văn L đi ra ngoài sảnh gọi Hoàng Xuân T vào phòng hát số 3 để sử dụng ma túy thì gặp Vũ Đăng Th điều khiển xe Winner đến đứng ở ngoài sảnh quán Karaoke 181. Tại đây, Đỗ Văn L nói với Thành cho mượn 01 (một) tờ tiền, Thành không trả lời vì lúc này Thành đang nghe điện thoại của Nguyễn Đình Sao (*Sinh năm: 1998, trú tại: Tổ dân phố 1, thị trấn Kon Dong, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai*) rủ đi đánh bi da nên Thành điều khiển xe mô tô biển số 81P1 – 376.09 đi đánh bi da tại nhà anh Trần Văn Tý (*Sinh năm: 1984, trú tại: Tổ dân phố 4, thị trấn Kon Dong, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai*). Đỗ Văn L không thấy Vũ Đăng Th quay lại nên đi vào phòng tự ý mở túi xách của Thành lấy tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng cuộn tròn rồi lấy 02 cái đốt của điếu thuốc lá gắn vào 02 đầu tờ tiền để làm ống hít. Khi vào phòng hát số 3, thấy thuốc lắc (MDMA) để trên bàn thì Nay H’Yêu, Nguyễn Cao Hồng Th cầm mỗi người một phần nhai rồi nuốt, Hoàng Xuân T sử dụng một phần thuốc lắc (MDMA) rồi lấy bì nilon gói lại 01 (một) phần thuốc lắc (MDMA) còn lại trên bàn rồi bỏ vào trong ví da của mình cất giấu trong túi quần. Sau đó, L tự mình cầm ống hút được làm từ tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng để hít ma túy chứa Ketamine có trên đĩa sứ rồi đưa đĩa sứ trên bề mặt có chứa chất ma túy Ketamine và ống hút được làm từ tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng cho Nay H’Yêu, Nguyễn Cao Hồng Th và Hoàng Xuân T thay nhau cùng sử dụng. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, khi đang sử dụng chất ma túy thì bị Công an huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Qua kiểm tra, Đỗ Văn L, Hoàng Xuân T, Nay H’Yêu và Nguyễn Cao Hồng Th đều dương tính với chất ma túy (loại MDMA) và Ketamine.

Tại bản kết luận giám định chất ma túy số 496 ngày 30 tháng 7 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận:

“1. 01 (một) phần viên nén (cục) màu hồng và 01 (một) phần viên nén (cục) màu nâu trong bì nylon ghi “(01)” niêm phong gửi giám định là **ma túy, loại MDMA**, khối lượng **0,1511 gam**.

2. Chất màu trắng bám dính trên thẻ ATM ngân hàng Vietcombank và trên tờ tiền mệnh giá 20.000 VNĐ trong bì nylon ghi “(02)” niêm phong gửi giám định là **ma túy, loại Ketamine**, do lượng mẫu ít không cân được khối lượng.

3. Chất màu trắng, dạng tinh thể trong 01 (một) gói nylon trong bì nylon ghi “(05)” niêm phong gửi giám định là **ma túy, loại Ketamine**, khối lượng **0,4375 gam**.

4. Chất màu trắng dạng bột bám dính trên đĩa sứ màu trắng trong bì nylon ghi “(06)” niêm phong gửi giám định là **ma túy, loại Ketamine**, do lượng mẫu ít nên không cân được khối lượng.”

Tại bản Cáo trạng số 25/CT/VKS, ngày 14 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Đỗ Văn L về các tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và Hoàng Xuân T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn L phạm các tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Tuyên bố bị cáo Hoàng Xuân T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Đề nghị: Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255 điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 55 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đỗ Văn L từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Buộc bị cáo Đỗ Văn L phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Xuân T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) tờ tiền Polymer mệnh giá 20.000 VNĐ được cuộn tròn, hai đầu được nối với hai đầu lọc thuốc lá màu vàng, trên tờ tiền có bám dính chất màu trắng, dạng bột.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) viên màu hồng – nâu, bị bể vỡ thành nhiều mảnh; 01 (một) bì nylon bên trong chứa chất màu trắng, dạng tinh thể; 01 (một) đĩa

sứ bảm dính nhiều chất bột màu trắng; 01 (một) quạt ga màu xanh; 01 (một) thẻ ATM của Ngân hàng Vietcombank, trên mép thẻ có bảm dính chất màu trắng, dạng bột.

Trả lại: 01 (một) điện thoại di động Iphone 7 Plus, màu đen, đã qua sử dụng cho bị cáo Đỗ Văn L; 01 (một) ví da màu nâu; 01 (một) điện thoại di động Iphone XS max, đã qua sử dụng cho bị cáo Hoàng Xuân T.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Điều tra viên Công an huyện Mang Yang, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh: Xét tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, vì vậy có đủ cơ sở xác định hành vi phạm tội của các bị cáo như sau: Khoảng 17 giờ ngày 22/7/2022 trong lúc đang hát Karaoke tại phòng hát số 3, quán Karaoke 181 thuộc tổ dân phố 3, thị trấn Kon Dong, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai, Đỗ Văn L đã nảy sinh ý định tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên đã dùng tiền của mình trực tiếp đi một mình đến thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai để tìm mua ma túy gồm Ketamine và thuốc lắc (MDMA) với số tiền 3.250.000 đồng (của một người phụ nữ không rõ nhân thân, lại lịch) về cất giấu rồi chuẩn bị công cụ, phương tiện (thẻ ATM, đĩa sứ, bật lửa, tờ tiền mệnh giá 20.000VNĐ cuộn tròn rồi lấy 02 cái đót của điều thuốc lá gắn vào 02 đầu tờ tiền làm ống hít) sử dụng trái phép chất ma túy và rủ Hoàng Xuân T, Nay H'Yêu và Nguyễn Cao Hồng Th cùng sử dụng, trong đó Nguyễn Cao Hồng Th tính đến thời điểm sử dụng trái phép chất ma túy Thấm mới 17 tuổi 01 tháng 07 ngày. Ngoài ra, Đỗ Văn L còn cất giấu số túy còn lại, loại Ketamine, khối lượng 0,4375 gam với mục đích sử dụng sau và cho Hoàng Xuân T 01 (một) phần viên nén (cục) màu hồng và phần viên nén (cục) màu nâu ma túy, loại MDMA, khối lượng 0,1511 gam để T cất giấu trong ví da màu nâu, mục đích sử dụng sau. Các bị cáo Đỗ Văn L và Hoàng Xuân T đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo nhận thức được ma túy là chất Nhà nước cấm mua bán, trao đổi, tàng trữ, sử dụng trái phép, nhưng vì thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà các bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân

huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Đỗ Văn L về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và Hoàng Xuân T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự theo bản cáo trạng số 25/CT/VKS, ngày 14 tháng 11 năm 2022 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Chất ma túy là chất gây nghiện, có tính chất kích thích thần kinh, việc tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy không những gây tác hại lớn đến sức khỏe con người, đặc biệt là người chưa thành niên, mà còn là nguyên nhân gây phát sinh các loại tệ nạn khác trong xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo chưa có tiền án; tuy nhiên bị cáo bị cáo Hoàng Xuân T có nhân thân xấu: ngày 21/9/2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xử phạt 03 năm tù về tội Cướp tài sản tại Bản án số 135/2006/HS-ST đã được xóa án tích. Các bị cáo Đỗ Văn L và Hoàng Xuân T đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Đỗ Văn L và Hoàng Xuân T quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Các bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự nên phải chịu hình phạt theo quy định. Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét đề nghị của Kiểm sát viên áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là phù hợp, đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều không có công việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Đối với Nay H' Yêu và Nguyễn Cao Hồng Th: Mặc dù biết việc sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của bản thân và tình hình an ninh trật tự của xã hội nhưng khi được L rủ Yêu và Thắm vẫn cố tình sử dụng chất ma túy. Tuy nhiên, Nay H' Yêu và Nguyễn Cao Hồng Th không biết trước việc Đỗ Văn L mua chất ma túy và L không trao đổi, bàn bạc, phân công vai trò, nhiệm vụ, chuẩn bị công cụ, phương tiện để sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, Nay H' Yêu và Nguyễn Cao Hồng Th không phải chịu trách nhiệm về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của Đỗ Văn L và Hoàng Xuân T.

[8] Đối với ông Vũ Đăng Th: Thành không biết Đỗ Văn L sử dụng xe mô tô biển số 81B2 – 374.76 của Thành để đi mua ma túy cũng như Thành không biết việc L lấy trong túi xách màu nâu tờ tiền 20.000 đồng sử dụng làm công cụ để sử dụng trái phép chất ma túy. Mặc khác, trong thời gian các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy tại quán Karaoke 181, Vũ Đăng Th không có mặt tại quán cũng

như không sử dụng ma túy mà đi đánh bida cùng với Nguyễn Đình Sao. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý đối với Vũ Đăng Th là có căn cứ.

[9] Đối với bà Hồ Thị Bích L: Là chủ cơ sở kinh doanh Karaoke 181, thuộc tổ dân phố 3, thị trấn Kon Dong, huyện Mang Yang, có giấy phép kinh doanh số: 10/2013/GP - UBND do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai cấp ngày 27/5/2013. Bà L trực tiếp cho Đỗ Văn L thuê phòng hát số 3, quán Karaoke 181 để hát. Tuy nhiên, bà L không biết việc các đối tượng lợi dụng việc thuê phòng hát để sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, hành vi của bà L không cấu thành tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” là có căn cứ.

[10] Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Đỗ Văn L vào ngày 22/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang đã tiến hành xác minh đối tượng trên tại Công an phường Ia Kring, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, tuy nhiên hiện chưa xác định được đối tượng trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[11] Về vật chứng vụ án:

+ 01 (một) viên màu hồng – nâu, bị bể vỡ thành nhiều mảnh; 01 (một) bì nilon bên trong chứa chất màu trắng, dạng tinh thể; 01 (một) đĩa sứ bảm dính nhiều chất bột màu trắng; 01 (một) quẹt ga màu xanh.

Đây là dạng ma túy tổng hợp, là chất Nhà nước cấm mua bán, trao đổi, sử dụng trái phép và các dụng cụ các bị cáo L, T sử dụng vào việc tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên cần tịch thu, tiêu hủy.

+ 01 (một) thẻ ATM của Ngân hàng Vietcombank, trên mép thẻ có bảm dính chất màu trắng, dạng bột (quá trình điều tra xác định thẻ trên là của anh Phạm Văn Lanh (SN: 1994, trú tại: xã Cát Thành, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định, năm 2020 anh Lanh đi du lịch lên Gia Lai làm mất thẻ ATM, bị can L nhặt được, hiện anh Lanh đã làm lại thẻ ATM mới, không yêu cầu nhận lại thẻ trên) cần tịch thu, tiêu hủy.

+ 01 (một) tờ tiền Polymer mệnh giá 20.000 VNĐ được cuộn tròn, hai đầu được nối với hai đầu lọc thuốc lá màu vàng, trên tờ tiền có bảm dính chất màu trắng, dạng bột. Đây là tài sản của anh Vũ Đăng Th, bị cáo L tự ý lấy làm công cụ sử dụng ma túy, anh Thành từ chối nhận lại tờ tiền này, vì vậy cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

+ 01 (một) điện thoại di động Iphone 7 Plus, màu đen, đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo Đỗ Văn L không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo Đỗ Văn L.

+ 01 (một) ví da màu nâu; 01 (một) điện thoại di động Iphone XS max, đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo Hoàng Xuân T không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo Hoàng Xuân T.

Đối với (một) túi xách màu nâu và số tiền 2.190.000 VNĐ (Quá trình điều tra xác định túi xách và số tiền này là sở hữu hợp pháp của Vũ Đăng Th, không sử dụng vào mục đích phạm tội); 01 (một) xe mô tô biển số 81B2 – 374.76 (Quá trình

điều tra xác định xe mô tô trên là sở hữu hợp pháp của Vũ Đăng Th mua lại của ông Nguyễn Công Bồn (SN: 1979, trú tại: Tổ dân phố 7, phường Y, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai), tại thời điểm L sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện đi mua ma túy thì xe trên của Hoàng Xuân T. L thấy chìa khóa xe để trên bàn nên tự ý lấy đi, T và Thành không biết việc L sử dụng xe mô tô trên đi mua ma túy) nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang đã trả lại cho Vũ Đăng Th là có căn cứ.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn L phạm tội "**Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy**" theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự và tội "**Tàng trữ trái phép chất ma túy**" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Xuân T về tội "**Tàng trữ trái phép chất ma túy**" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng: Điểm **b, c** khoản 2 Điều **255**; điểm **i** khoản 1 Điều **249**; điểm **s** khoản 1 Điều **51**; Điều **38**; Điều **55** của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đỗ Văn L:

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn L **07** (bảy) năm **06** (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và **01** (một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Đỗ Văn L phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là **08** (tám) năm **06** (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 22/7/2022.

- Áp dụng: Điểm **c** khoản 1 Điều **249**, điểm **s** khoản 1 Điều **51** và Điều **38** của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Xuân T:

Xử phạt bị cáo Hoàng Xuân T **01** (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 22/7/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều **47** của Bộ luật hình sự; Điều **106** của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) tờ tiền Polymer mệnh giá 20.000 VNĐ.

- Tịch thu, tiêu hủy: 0, 1246 gam phần còn lại 01 (một) phần viên nén (cục) màu hồng và 01 (một) phần viên nén (cục) màu nâu (loại MDMA) và vỏ bao gói niêm phong trong 01 (một) bì công văn; chất màu trắng dạng tinh thể (loại

Ketamine) trong 01 (một) gói nilon còn lại sau khi giám định có khối lượng 0,3954 gam và vỏ bao gói được niêm phong trong 01 (một) bì công văn; 01 (một) đĩa sứ bảm dính nhiều chất bột màu trắng; 01 (một) quẹt ga màu xanh; 01 (một) thẻ ATM của Ngân hàng Vietcombank, trên mép thẻ có bảm dính chất màu trắng, dạng bột.

- Trả lại: 01 (một) điện thoại di động Iphone 7 Plus, màu đen, đã qua sử dụng cho bị cáo Đỗ Văn L; 01 (một) ví da màu nâu; 01 (một) điện thoại di động Iphone XS max, đã qua sử dụng cho bị cáo Hoàng Xuân T.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 18/11/2022 giữa Công an huyện Mang Yang với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mang Yang).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án:

Buộc các bị cáo Đỗ Văn L và Hoàng Xuân T mỗi bị cáo phải chịu **200.000** đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Thời hạn kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (15/02/2023) bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo tính kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Mang Yang;
- Công an huyện Mang Yang;
- Chi cục THADS huyện Mang Yang (khi án có hiệu lực);
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trương Nam Trung

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA